TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2024/HS-ST
Ngày: 08 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hoàng Thu

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Đức Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 214/2024/TLST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2024/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thái N, sinh năm 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: TK4 N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Phạm Văn L (đã chết); họ và tên mẹ: Huỳnh Thị Ph; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2023 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: 1B H , Phường MB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị Mỹ P, sinh năm 1998 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp NLA, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Trần Thị Mỹ Ti, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp NLA, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 30/10/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh phối hợp Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra Phòng 101 khách sạn Minh Khang tại địa chỉ: Số 86 đường số 7, Khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh phát hiện tại Phòng 101 có Huỳnh Thái N và Trần Thị Mỹ Ti cư trú. Tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên cửa sổ phòng vệ sinh có 01 túi nylon màu đỏ bên trong có 01 cân điện tử, 01 nỏ thủy tinh, 01 túi vải hình tròn màu đen bên trong có chứa 02 gói nylon có viền màu xanh bên trong chứa tinh thể không màu, 02 gói nylon có viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon bên trong chứa mảnh vụn viên nén màu nâu, 01 đoạn ống nhựa và 05 gói nylon hàn kín chưa qua sử dụng. Nghi vấn là ma túy nên Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Huỳnh Thái N cùng vật chứng chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 1219/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 03 gói niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Thái N (Đương sự), Đặng Xuân H (Điều tra viên), Trần Khánh D (Người chứng kiến), Trung tá Vũ Duy X (Phó Trưởng Công an xã) và hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu xanh (được ký hiệu mẫu m1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5212 g, loại Ketamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu đỏ (được ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,0514 g, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Mảnh vụn viên nén màu nâu (Ký hiệu mẫu m3) có khối lượng 0,4782g, không tìm thấy ma túy .

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Thái N khai nhận: Số ma túy bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ là của N tàng trữ với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Vào khoảng 15 giờ ngày 23/10/2023, N liên lạc người phụ nữ tên Hg (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0568.471.121 đặt mua 900.000 đồng ma túy đá, 300.000 đồng ma túy khay và một viên thuốc lắc. Sau đó, N điều khiển xe máy biển số 59U1-155.64 đến khu vực gần chợ Nga đường Võ Văn Kiệt, phường Cô Giang, Quận 1 mua của Hg 01 gói nylon chứa ma túy đá, 01 gói nylon chứa ma túy khay và 01 gói nylon chứa 01 viên thuốc lắc với tổng số tiền là 1.370.000 đồng. Sau khi mua ma túy N cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe máy đi thuê khách sạn (không nhớ địa chỉ) để ở. Tại đây, N chia 01 gói ma túy đá thành 02 gói nylon có viền màu đỏ, 01 gói ma túy khay chia thành 02 gói nylon có viền màu xanh nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến chiều ngày 26/10/2023, N hẹn bạn gái là Trần Thị Mỹ Ti đến khách sạn Minh Khang tại địa chỉ: Số 86 đường số 7. KDC Trung Sơn, Ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh thuê phòng 101 để ở. Tại đây, khi Ti đi ra ngoài mua đồ thì N cất 05 gói ma túy vào túi vải hình tròn màu

đen rồi để vào túi nylon màu đỏ cùng cân điện tử, dụng cụ phân chia ma túy, treo túi nylon màu đỏ ở cửa sổ nhà vệ sinh của Phòng 101. Trong thời gian N ở phòng 101, N đã chạy xe máy ra ngoài bán được 02 gói ma túy đá với tổng số tiền 500.000 đồng cho 02 người nghiện (không rõ lai lịch, không rõ nơi bán). N không biết nhân thân lai lịch của Hg. N đã mua ma túy từ Hg được 02 lần, lần đầu cách ngày 30/10/2023 khoảng một tháng, N mua 1.000.000 đồng ma túy đá và đã bán hết cho những người nghiện. Lần thứ hai là vào ngày 23/10/2023 như N đã khai như nêu trên. Cả hai lần N mua ma túy thì Hg đều đeo khẩu trang nên N không rõ đặc điểm nhận dạng của Hg.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Thị Mỹ Ti khai nhận phù hợp với lời khai của Huỳnh Thái N. Ti không biết, không bàn bạc, không giúp sức, không hưởng lợi gì từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N.

Vật chứng thu trong vụ án gồm:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu xanh (được ký hiệu mẫu m1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5212 g, loại Ketamine. Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu đỏ (được ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,0514 g, loại Methamphetamine. Gói 3: Mảnh vụn viên nén màu nâu (được ký hiệu mẫu m3) có khối lượng 0,4782g, không tìm thấy ma túy.

- 01 túi vải hình tròn màu đen; 01 cân điện tử; 01 nỏ thủy tinh; 01 đầu ống hút bằng nhựa; 05 túi nylon hàn kín; 01 túi nylon màu đỏ.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 862251053446519, Imei 2: 862251053446502; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 359498088080240; 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 860169041217219, Imei 2: 860169041217201; 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 863362040520934, Imei 2: 863362040520926;

- 01 xe mô tô biển số 59U1-15564, số máy: JF27E0859632, số khung: RLHJF2705BY105576; 01 xe mô tô biển số 84L1-55087 có số máy: JF86E5016030, số khung: RLHJF5838KZ446152.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Huỳnh Thái N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 212/CT-VKS ngày 28/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thái N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thái N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt

nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái N từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử lý vật chứng, phạt bổ sung bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Thái N tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 283 – 287, 289 – 295); phù hợp với lời khai của bà Trần Thị Mỹ Ti (BL: 183 -191); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Ngày 30/10/203, bị cáo Huỳnh Thái N đã có hành vi tàng trữ 0,5212g, ma túy ở thể rắn loại Ketamine và 4,0514g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 1219/KL-KTHS ngày 06/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) với mục đích để để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 00 giờ 30 phút cùng ngày tại Phòng 101 khách sạn Minh Khang tại địa chỉ: Số 86 đường Số 7, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thái N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, có ma tuý sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine và Methamphetamine thu giữ của bị cáo Huỳnh Thái N là: 2,6% + 81,0% = 83,6% (thuộc trường hợp dưới 100%). Do đó, không có căn cứ để xét xử bị cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và bán cho nhiều người. Tuy nhiên, chỉ có chứng cứ duy nhất là lời khai của bị cáo (không lấy được lời khai của người mua và bán ma túy) nên chưa đủ căn cứ xét xử bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" hoặc " Đối với 02 người trở lên".

[8] Đối với ông Phan Ngọc Hoài Th – quản lý khách sạn, do không biết bị cáo thuê khách sạn để mua bán trái phép chất ma tuý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Đối với bà Trần Thị Mỹ Ti: Qua điều tra xác định bà Ti không biết, không bàn bạc, không giúp sức, không hưởng lợi gì từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý. Tuy nhiên qua xét nghiệm thì bà Ti dương tính với ma túy Methamphetamine. Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Ti về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng và làm thủ tục cai nghiện tại địa phương, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Đối với đối tượng tên Hg bán ma tuý và mua ma tuý của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện làm rõ được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với các tài khoản ngân hàng đứng tên bà Nguyễn Thị Cẩm Nh có giao dịch với tài khoản ngân hàng của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã xác minh nơi đăng ký thường trú để lấy lời khai làm rõ nội dung vụ án nhưng không xác định được nơi ở hiện tại của bà Nh.

[12] Đối với các số điện thoại liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã gửi thông tin đến Công ty Viễn thông Mobifone, Vietnamobile, Viettel, VNPT để xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra không có cơ sở giải quyết.

[13] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5212 g, loại Ketamine (sau giám định còn lại 0,4063g). Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu đỏ đều là

ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,0514 g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 3,5987g). Gói 3: Mảnh vụn viên nén màu nâu có khối lượng 0,4782g, không tìm thấy ma túy (sau giám định còn lại 0,3311g); 01 túi vải hình tròn màu đen; 01 cân điện tử; 01 nỏ thủy tinh; 01 đầu ống hút bằng nhựa; 05 túi nylon hàn kín; 01 túi nylon màu đỏ, xét vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 860169041217219, Imei 2: 860169041217201; 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 863362040520931, Imei 2: 863362040520926, đây là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 862251053446519, Imei 2: 862251053446502; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 359498088080240 thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử cần tuyên giữ lại để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 59U1-15564, số máy: JF27E0859632, số khung: RLHJF2705BY105576. Qua xác minh chủ sở hữu là ông Nguyễn Chí T. Tại phiên tòa ông T trình bày xe này ông đứng tên nhưng sau đó ông giao xe này cho vợ ông sử dụng, hiện vợ chồng ông đã ly hôn, ông không liên quan gì đến xe trên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo khai mua xe trên vào đầu năm 2023 với giá 4.800.000 đồng tại một cửa hàng cầm đồ ở Quận 5 nhưng bị cáo không rõ địa chỉ cụ thể, hiện giấy tờ xe đã bị hư hỏng và thất lạc. Bị cáo sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 52N8-7959 đã quá 06 tháng nhưng chưa có ai đến liên hệ để làm việc. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 84L1-55087 có số máy: JF86E5016030, số khung: RLHJF5838KZ446152. Qua xác minh chủ sở hữu là bà Trần Thị Mỹ P (em Trần Thị Mỹ Ti), bà P khai mua xe vào năm 2019 với giá khoảng 46.000.000 đồng tại một cửa hàng ở Trà Vinh (không nhớ địa chỉ), hiện giấy tờ xe đã bị mất. Vào khoảng tháng 02/2023, bà Ti mượn xe của bà P để đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bà P không biết Ti sử dụng trái phép chất ma túy và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo và bà P đề nghị được nhận lại xe trên nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại xe này cho bà P là phù hợp quy định Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích là để bán lại cho người khác nhằm thu nhập bất chính, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 5 Điều 251, Điều 35, Điều 38, Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái N 05 (năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5212 g, loại Ketamine (sau giám định còn lại 0,4063g). Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có viền màu đỏ đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,0514 g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 3,5987g). Gói 3: Mảnh vụn viên nén màu nâu có khối lượng 0,4782g, không tìm thấy ma túy (sau giám định còn lại 0,3311g); 01 túi vải hình tròn màu đen; 01 cân điện tử; 01 nỏ thủy tinh; 01 đầu ống hút bằng nhựa; 05 túi nylon hàn kín; 01 túi nylon màu đỏ.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 860169041217219, Imei 2: 860169041217201; 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 863362040520934, Imei 2: 863362040520926 và 01 xe mô tô biển số 59U1-15564, số máy: JF27E0859632, số khung: RLHJF2705BY105576.

Tạm giữ của bị cáo Huỳnh Thái N 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số Imei 1: 862251053446519, Imei 2: 862251053446502; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 359498088080240 để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Trần Thị Mỹ P 01 xe mô tô biển số 84L1-55087 có số máy: JF86E5016030, số khung: RLHJF5838KZ446152.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận tang tài vật lập vào ngày 03 tháng 6 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

2AAKKBП*ααηχαη+

Nguyễn Hoàng Sơn